

NGUYỄN ĐÌNH NHÃ*

Thực trạng đời sống văn hóa cơ sở

ở nông thôn Hải Hưng và những vấn đề cần giải quyết

Đời sống văn hóa cơ sở là khái niệm lớn bao hàm mọi hoạt động tinh thần của người dân ở cơ sở Từ đầu những năm 80, ngành Văn hóa - Thông tin Hải Hưng đã chỉ đạo củng cố đời sống văn hóa cơ sở theo sáu mặt hoạt động, đó là:

- Nếp sống văn minh, gia đình văn hóa,
- Thông tin, cổ động,
- Văn nghệ quần chúng,
- Thư viện và phong trào đọc sách báo,
- Câu lạc bộ, nhà văn hóa,
- Giáo dục truyền thống.

Thực hiện chủ trương đó, tính đến cuối những năm 80, ở Hải Hưng đã xây dựng được một hệ thống thiết chế văn hóa đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, bao gồm: 91 nhà văn hóa (trong đó 1 nhà văn hóa tỉnh và 3 nhà văn hóa huyện, thị xã); 160 đội văn nghệ nghiệp dư; 40 đơn vị chiếu bóng và 500 đầu máy video-cassette; hàng chục ngàn máy thu hình và nhiều nơi xây dựng hệ thống truyền thanh ba cấp; 11 công ty phát hành sách và hơn 200 cửa hàng sách và đại lý sách báo; 1 thư viện khoa học tổng hợp tỉnh và 50 thư viện huyện và cơ sở; 1 nhà bảo tàng tỉnh và 10 nhà truyền thống, bảo tàng cơ sở, chuyên ngành; có 1.400 di tích, trong đó 51 đã được xếp hạng quốc gia; 10 đội thông tin lưu động; gần 30% số hộ gia đình được truyền thanh hóa.

Đến cuối thập kỷ 80, mức hưởng thụ văn hóa ở nông thôn bình quân cũng được nâng cao:

- Xem phim và video-cassette: 5 lượt/người/năm,
- Văn công chuyên nghiệp: 2 lượt/người/năm)
- Sách xuất bản và thư viện: 1 bản/người/năm.

Gần đây, do những biến động về kinh tế, xã hội, nhất là sự đổi mới về cách quản lý trong nông nghiệp, việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở nông thôn bị chững lại, và phong trào này đứng trước một thử thách mới.

Với sự ra đời của Nghị quyết 10 và chế độ khoán đến hộ xã viên, quỹ phúc lợi giảm sút, chi phí cho văn hóa - thông tin bị cắt xén. Điều đó dẫn đến tình trạng: những hoạt động văn hóa không được đầu tư, chế độ thù lao cho người làm văn hóa không còn, nhiều đội văn nghệ quần chúng bị tê liệt. Nhiều thư viện huyện, xã bị bỏ quên vì không có tiền mua sách. Hoạt động thông tin cổ động, truyền thanh cơ sở giảm sút...

Những hoạt động văn hóa giảm sút là điều kiện tốt cho các tệ nạn xã hội và hủ tục ở nông thôn phát triển. Nhiều thuần phong mỹ tục bị xói mòn. Việc củng cố dòng họ, xây cất mồ mã, giỗ tổ đời lập lại nhà thờ, đình chùa, miếu mạo, ăn uống xa hoa lãng phí, phô trương hình thức trong các đám cưới, hủ tục trong các đám tang có chiều hướng trở dậy và phát triển: Nhiều nơi, các tệ nạn mê tín dị đoan, xem bói, xem số, đốt vàng, nạn

* Phó tiến sĩ, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao tỉnh Hải Hưng.

nghiện hút, rượu chè, cờ bạc trở lại hoành hành. Nếp sống công cộng và các chuẩn mực giao tiếp xã hội ít được quan tâm uốn nắn cả trong gia đình, nhà trường và ngoài xã hội. Các hình thức thông tin áp đặt, sáo cũ một chiều không vào lòng dân...

Từ thực trạng trên nảy sinh nhiều vấn đề cần suy nghĩ và giải quyết để đưa được những giá trị văn hóa, những thông tin bổ ích đến với nông dân, để khắc phục tình trạng thiếu đói nghiêm trọng về văn hóa - thông tin ở cơ sở. ở đây, tôi chỉ xin nêu một số vấn đề cần được giải quyết sớm. Trước hết là vấn đề *nhận thức khái niệm đời sống văn hóa cơ sở*. Đời sống văn hóa cơ sở là tổng thể các hoạt động văn hóa tinh thần của người nông dân ở cơ sở, do đó nó cần được xem xét trên nhiều bình diện, thông qua nhiều tiêu chí, cũng như tính đổng tất cả tác động của nó đối với toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội ở nông thôn hiện nay. Sẽ là hsi lầ và thất bại nếu nhìn nhận và giải quyết vấn đề đời sống văn hóa cơ sở trong sự chia cắt phiến diện. Phải xem văn hóa cơ sở với nội dung rộng hơn, đó là cả vấn đề dân trí, là môi trường, là nếp sống, phong tục, là sinh hoạt tinh thần, sinh hoạt tâm linh của con người...

Một điều quan trọng khác, đó là nhận thức đúng về *trình độ, nhu cầu hưởng thụ văn hóa* của người nông dân. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, sự giao lưu văn hóa giữa các địa phương trong nước và nước ngoài, trình độ hưởng thụ văn hóa, khả năng thẩm mỹ của người dân được nâng lên nhiều. Trong khi đó các hoạt động văn hóa - thông tin, cổ động, tuyên truyền, văn nghệ... lại áp dụng theo hình thức cũ kỹ, sáo mòn với chất lượng thấp thì không thể đáp ứng được nhu cầu của người dân. Điều đó đòi hỏi mọi hoạt động văn hóa ở cơ sở cũng phải biến đổi nhanh, kịp thời, nâng cao thì mới thỏa mãn và thu hút được sự đồng tình của nhân dân. Trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nên phân biệt và quan niệm đúng đắn về một số vấn đề như văn hóa dân tộc và văn hóa thế giới, phân biệt giữa mê tín dị đoan và tín ngưỡng, giữa thuần phong mỹ tục với đời phong bại tục.

Qua khảo nghiệm một số lễ hội, cũng như tìm hiểu phản ứng của dư luận xã hội; chúng tôi nhận thấy sự bùng nổ về lễ hội truyền thống mang yếu tố lành mạnh và nhân bản hơn điều mà các nhà quản lý văn hóa lo lắng. Nhiều người còn khẳng định sự bùng nổ này cho thấy cái lỗi của nền văn hóa dân tộc được phục hưng, chứ không phải các tệ nạn dị đoan được phục hồi. Bởi vì qua hội, rõ ràng nền văn hóa dân tộc có khả năng quy tụ rộng rãi các thành phần, các lứa tuổi các khuynh hướng chính trị khác nhau. Trong ngày hội, các hoạt động văn hóa đều được sinh hoạt một cách tự nguyện, qua đó ta thấy khả năng quy tụ văn hóa dân gian vừa lành mạnh, vừa trữ tình, khiến tâm hồn con người trở trên thư thái, mọi người cảm thông gần gũi nhau hơn, yêu mến nhau hơn, bởi cũng có chung một tình cảm, một cội nguồn. Đương nhiên, không loại trừ nhiều lễ hội xuất hiện tiêu cực, nmêltín Vấ đề là biết uốn nắn, giáo dục, và biết đưa các hoạt động văn hóa mới vào lễ hội một cách nhuần nhuyễn.

Với cơ chế quản lý mới ở nông thôn Hải Hưng hiện nay quy mô làng có ảnh hưởng đến một khái niệm sinh hoạt văn hóa mới, đó là *văn hóa làng*, là một dạng văn hóa cơ sở đang được quan tâm. Trước đây, với quy mô hợp tác xã toàn xã thì xã là cơ sở, nhưng nay làng lại trở thành cơ sở cả về mặt kinh tế, phần nào về chính trị, và rõ nét về mặt văn hóa. Nhiều nơi đã quay về tìm lại dáng dấp của văn hóa làng quê xưa với phong tục tập quán đẹp đẽ, gắn bó tình làng nghĩa xóm. Có người cho rằng, mô hình văn hóa làng đến cuối thập kỷ này vẫn là mô hình thích hợp nhất. Nếu đúng là như vậy thì phải nghiên cứu, điều tra để có những biện pháp thích hợp cho quy mô của loại hình văn hóa này. Điều đó quy định cả những hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin cổ động, hệ thống truyền thanh... Nếu với quy mô văn hóa làng, có thể tổ chức được đời sống văn hóa cơ sở không cần có kinh phí Nhà nước, thì phải chăng đó là hướng tháo gỡ cho văn hóa ở nông thôn hiện nay ?

Trong quản lý hoạt động văn hóa - thông tin, trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xưa nay ta mang nặng quan điểm coi quản lý tức là cấm đoán, nhưng ít quan tâm đến xây dựng và phát triển. Ngăn chặn văn hóa đồi trụy nhập ngoại, xóa bỏ hủ tục, chống mê tín dị đoan là đúng và cần thiết, nhưng quá trình làm, chúng ta còn nhiều lầm lẫn, dẫn đến thái quá, cực đoan, có thể là do sự hiểu biết có hạn, có thể là do chỉ đạo thực hiện không đồng nhất. Phải thừa nhận là hoạt động tôn giáo, lễ hội, ma chay, cưới xin là những sinh hoạt văn hóa tinh thần,

đã tồn tại và phát triển trong cả quá trình lịch sử của mỗi dân tộc, của mỗi địa phương. Chúng ta chống những hình thức cũ, nhưng chưa xây dựng được mô hình mới phù hợp với lòng người, được mọi người chấp nhận.

Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta kiên quyết bài trừ mê tín dị đoan, nhưng chính sách của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng tự do tín ngưỡng, tức là các hoạt động tôn giáo. ở Hải Hưng, nhất là các vùng nông thôn, có nhiều người theo Phật giáo, Thiên chúa giáo và một số theo đạo Tin lành. Đây là vấn đề phức tạp và tồn tại nhiều ý kiến khác nhau. Nhưng dù sao chúng ta cũng cần *xác định thái độ đúng đắn với các tôn giáo trên cơ sở nhận biết đầy đủ về họ*, để có những dự báo cần thiết.

Hiện nay các tôn giáo lớn trên thế giới đang trên đà cải cách, để sao cho phần đạo gồm với phần đời, bởi vì nếu không như vậy thì tôn giáo của họ không có lý do tồn tại. Ngay trên địa bàn Hải Hưng, nhà thờ cũng có chủ trương làm sầm uất lại Gia tô giáo, sửa sang các nhà thờ, tượng chúa. Nhận thức như vậy, để ngành văn hóa và các cấp chính quyền cần phải trang bị lại kiến thức cho cán bộ, tăng cường quản lý, mà trước hết là đẩy mạnh các hoạt động thông tin văn hóa lành mạnh để lấn át các hoạt động tiêu cực trong các sinh hoạt tôn giáo.

Một vấn đề quan trọng khác, đó là *vực đầu tư cho hoạt động văn hóa cơ sở*. Đầu tư bao gồm hai mặt: đầu tư về phương tiện, vật tư, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động... và đầu tư đào tạo, bồi dưỡng về chế độ chính sách cho người làm văn hóa - thông tin ở cơ sở. Cả hai mặt này hiện đều yếu và thiếu. Đương nhiên, trong điều kiện kinh tế khó khăn, Nhà nước không thể bao cấp hoàn toàn cho các hoạt động văn hóa cơ sở, nhưng phải có chính sách tài trợ thỏa đáng cho văn hóa ở khu vực nông nghiệp. Phương châm để nông dân tự lo lấy đời sống văn hóa của mình là không thể thực hiện được, mà cần tiếp tục vận dụng phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, cùng lo. Cho đến nay, chúng ta vẫn chưa có một chế độ ổn định đối với các cán bộ cơ sở. Người phụ trách chăm lo đời sống văn hóa ở cơ sở không được đãi ngộ bình đẳng với các ngành khác ở cơ sở thì không thể yên tâm lo cho phong trào. Hơn nữa, nhiều cán bộ văn hóa lại không có chuyên môn nghiệp vụ, không được đào tạo, bồi dưỡng, chức danh luôn biến động, không ổn định thì cũng không có tâm huyết với phong trào được. Vì vậy cần giải quyết đồng bộ các vấn đề về tổ chức, bộ máy, cán bộ, chế độ chính sách, cơ sở vật chất, tạo cơ sở vững chắc cho các hoạt động văn hóa cơ sở.